

Ninh Bình, ngày 24 tháng 12 năm 2025

**BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH NỘI DUNG DỰ THẢO  
QUYẾT ĐỊNH VỚI QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH**

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại văn bản số 1082/UBND-VP4 ngày 25/02/2026 về việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân cấp thẩm quyền quản lý, khai thác, xử lý tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa thuộc địa phương tỉnh Ninh Bình quản lý.

Sở Xây dựng tỉnh Ninh Bình xây dựng hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết phân cấp thẩm quyền quản lý khai thác, xử lý tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa thuộc địa phương tỉnh Ninh Bình quản lý như sau:

<b>QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH</b>	<b>DỰ THẢO VĂN BẢN</b>	<b>THUYẾT MINH</b>
	<p><b>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh:</b></p> <p>Nghị quyết này phân cấp thẩm quyền quản lý khai thác, xử lý tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa thuộc địa phương tỉnh Ninh Bình quản lý, gồm:</p> <p>a) Thẩm quyền phê duyệt đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa.</p> <p>b) Thẩm quyền phê duyệt Đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa.</p> <p>c) Thẩm quyền quyết định thanh lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa.</p> <p>d) Thẩm quyền quyết định xử lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa đối với tài sản kết cấu hạ</p>	<p>- Phân cấp thẩm quyền phê duyệt đề án cho thuê quyền khai thác tài sản; thẩm quyền phê duyệt Đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản; Thẩm quyền quyết định thanh lý đối với tài sản; Thẩm quyền quyết định xử lý đối với tài sản trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa</p>

QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	tầng đường thủy nội địa trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại.	
	<p><b>Điều 2. Đối tượng áp dụng</b></p> <p>Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến quản lý khai thác, xử lý tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa.</p>	<p>Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến quản lý khai thác, xử lý tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa đến việc phân cấp thẩm quyền phê duyệt đề án cho thuê quyền khai thác tài sản; thẩm quyền phê duyệt Đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản; Thẩm quyền quyết định thanh lý đối với tài sản; Thẩm quyền quyết định xử lý đối với tài sản trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa</p>
<p>Quy định tại điểm b, khoản 5 Điều 14; điểm b, khoản 5 Điều 15; điểm b, khoản 2 Điều 22; điểm b, khoản 2 Điều 23 Nghị định số 12/2025/NĐ-CP ngày 20/01/2025 của Chính phủ ; Khoản 1 Điều 13 Luật tổ chức chính quyền địa</p>	<p><b>Điều 3. Phân cấp thẩm quyền quản lý khai thác, xử lý tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa</b></p> <p>1. Thẩm quyền phê duyệt đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa</p> <p>a) Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa do cấp tỉnh quản lý.</p> <p>b) Hội đồng nhân dân cấp xã phê duyệt đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường</p>	<p>- Phân cấp thẩm quyền phê duyệt đề án cho thuê quyền khai thác tài sản; thẩm quyền phê duyệt Đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa cho UBND tỉnh và HĐND cấp xã thực hiện theo quy định phân cấp tại khoản 1 Điều 13 Luật tổ chức chính quyền địa phương</p>

QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
<p>phương số 72/2025/QH15</p>	<p>thủy nội địa do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý.</p> <p>2. Thẩm quyền phê duyệt Đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa</p> <p>a) Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa do cấp tỉnh quản lý.</p> <p>b) Hội đồng nhân dân cấp xã phê duyệt đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý.</p> <p>3. Thẩm quyền quyết định thanh lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa do cơ quan quản lý tài sản ở địa phương quản lý</p> <p>a) Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thanh lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa do cơ quan quản lý tài sản cấp tỉnh quản lý.</p> <p>b) Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định thanh lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý.</p> <p>4. Thẩm quyền quyết định xử lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa do cơ quan quản lý tài sản ở địa phương quản lý trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại</p> <p>a) Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định xử lý đối với tài sản kết cấu hạ</p>	<p>- Phân cấp Thẩm quyền quyết định thanh lý đối với tài sản; Thẩm quyền quyết định xử lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa do cơ quan quản lý tài sản ở địa phương quản lý trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại Theo khoản 1 Điều 13 Luật tổ chức chính quyền địa phương</p>

<b>QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH</b>	<b>DỰ THẢO VĂN BẢN</b>	<b>THUYẾT MINH</b>
	<p>tầng đường thủy nội địa trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại do cơ quan quản lý tài sản cấp tỉnh quản lý.</p> <p>b) Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định xử lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý.</p>	
	<p><b>Điều 4. Hiệu lực thi hành</b> Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2025</p>	<p>Quy định về hiệu lực thi hành của Nghị Quyết</p>
	<p><b>Điều 5. Tổ chức thực hiện</b></p> <p>1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.</p> <p>2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân giám sát việc thực hiện Nghị quyết.</p>	<p>Quy định trách nhiệm thực hiện đối với UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, HĐND, cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.</p>